

MÔN THI: HOÁ HỌC

Thời gian làm bài: 180 phút (Không kể thời gian giao đề)  
ĐỀ CHÍ NH THÚC

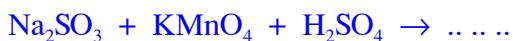
Câu 1 (3 điểm):

Nguyên tử của nguyên tố R có tổng số hạt các loại là 48. Cho biết tỉ số  $\frac{N}{Z}$  của R không quá 1,13.

- Xác định số hạt mỗi loại i, số khối và tên của R.
- Viết CTCT các đơn chất của R.
- Viết phương trình phản ứng (nếu có xảy ra) khi cho các đơn chất của R tác dụng với HCl, dung dịch KI, SO<sub>4</sub><sup>2-</sup>. Ghi rõ điều kiện phản ứng.

Câu 2 (2,5 điểm):

Bổ sung và cân bằng các phản ứng oxi hóa-khử sau theo phương pháp cân bằng electron:



Qua 3 phản ứng, nêu 2 kết luận quan trọng về tính chất của KMnO<sub>4</sub>.

Câu 3(2 điểm):

So sánh độ bền và tính oxi hóa của các ion: ClO<sup>-</sup>, ClO<sub>2</sub><sup>-</sup>, ClO<sub>3</sub><sup>-</sup>, ClO<sub>4</sub><sup>-</sup>. Giải thích vấn题 và tìm 2 ví dụ minh họa kết quả so sánh về tính oxi hóa của 4 ion trên.

Câu 4(1,5 điểm):

Nhiệt taylor thành của HF là -268KJ/mol. Tính năng lượng liên kết của HF biết năng lượng liên kết của H<sub>2</sub>, F<sub>2</sub> tương ứng là 436 và 159 (kJ/mol).

Câu 5(3,5 điểm):

- Từ đá vôi, muối ăn và nước, các phương tiện kỹ thuật cần thiết để điều chế nước Javel, clorua vôi, natri clorat.
- Cho một ít H<sub>2</sub>SO<sub>4</sub> loãng và o dung dịch nước Javel có hiện tượng gì? Nếu thay H<sub>2</sub>SO<sub>4</sub> bằng HCl thì hiện tượng có khác không? Giải thích.
- Nếu cho NH<sub>3</sub> và H<sub>2</sub>O<sub>2</sub>, Br<sub>2</sub> và I<sub>2</sub> vào nước Javel thì có phản ứng xảy ra không? Nếu có, viết phương trình phản ứng.

Câu 6(3 điểm):

ở 500°C, K<sub>cb</sub> của cân bằng H<sub>2</sub> (k) + I<sub>2</sub> (r) ⇌ 2 HI (k) là 49.

- Cho biết chiều chuyển dịch cân bằng khi:
  - Tăng áp suất của hệ.
  - Tăng áp suất riêng phần của H<sub>2</sub>.
- Tính [HI] lúc cân bằng nếu [H<sub>2</sub>] ban đầu và [I<sub>2</sub>] ban đầu lần lượt là 2 mol/l, 1mol/l.

Câu 7(4,5 điểm):

Cho 8,96 lít hỗn hợp A gồm  $H_2$ ,  $Cl_2$  (đktc) cho vào một bình thuỷ tinh thạch anh, kín, chiếu sáng. Sau một thời gian thu được hỗn hợp B chứa 75% HCl theo thể tích và hàm lượng  $H_2$  giảm xuống còn 40% so với ban đầu.

- a. Tính % về thể tích các chất trong A, B.
- b. Đổ nước vào hòa tan hỗn hợp B ta được dung dịch C. Thêm vào dung dịch C 22,4 lít khí HY (Y là halogen ở chu kỳ kế cận với clo ở đktc) ta thu được dung dịch D. Trung hòa dung dịch D bằng một lượng NaOH vừa đủ rồi cô cạn dung dịch, thu được chất rắn E có khối lượng 28,75g. Tính Y.
- c. Đun E với  $H_2SO_4$  đậm đặc thu được một hỗn hợp khí và hơi G. Viết phương trình, xác định thành phần của G.
- d. Trong công nghiệp, người ta điều chế HY bằng cách nào? Vì sao phải dùng cách đó?

*Chú ý: Học sinh được sử dụng bảng PHTH các nguyên tố hóa học và máy tính cá nhân đơn giản, không được dùng bảng tan.*